TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 21-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn và ông Vũ Minh Huấn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toản -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Xô-Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2022, tại hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

- Lý A Ch, sinh năm 2001, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: HMông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A Tr (Đã chết) và bà Hầu Thị M. Trú tại không rõ ở đâu; bị cáo sống chung với chị Thào Thị L, sinh năm 2005 như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con (Đã chết); gia đình bị cáo có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Người bào chữa cho bị cáo Lý A Ch: Bà Liệu Thị Ng, sinh năm 1984-Là trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Lý A G, sinh năm 1993, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: HMông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A S và bà Hầu Thị M. Trú tại không rõ ở đâu; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Giàng Thị X nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con sinh năm 2012; gia đình bị cáo có 4 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định số 45/2020/QĐ-TA ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng.

- Lý A Nh, sinh năm 2000, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: HMông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A S và

bà Hầu Thị M. Trú tại không rõ ở đâu; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Vàng Thị S, sinh năm 2001 nhưng không đăng ký kết hôn và chưa có 01 con; gia đình bị cáo có 4 chị, em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 đến ngày 12 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Công an thị xã Sa Pa. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý A G và Lý A Nh: Bà Nông Thị Thúy H, sinh năm 1987-Là trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bị hại: + Anh Thào A Th, sinh năm 2001. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Th, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Sùng Thị H, sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Thanh B, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng, chứng kiến: + Anh Thào A H, sinh năm 1979. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Th, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Vàng Thị Sáy, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 03, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Hầu A C, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Bà Hầu Thị V, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Lý Thị M, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người phiên dịch cho chị Lý Thị M: Anh Vàng A Ch, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 12 năm 2021, Lý A Ch rủ Lý A G và Lý A Nh đi từ thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai đi đến nhà ông Thào A H ở xã Th, thị xã S, tỉnh Lào Cai chơi, trên đường đi nếu nhìn thấy gà thì trộm cắp để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đen, không BKS, Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, màu đen, BKS 24B2-xxx chở G đi từ xã P, huyện B đi đến xã Th, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Khoảng 17 giờ cùng ngày thì Ch, G, Nh đến thôn Ph, xã Th, thị xã S phát hiện khu vực đồi gần đường có chuồng gà của gia đình anh Thào A Th nhưng không có người trông coi. Ch nói với G và Nh tối nay sẽ trộm cắp và cả ba tiếp tục đi được khoảng 300m thì dừng xe đi lên đồi cách khoảng 100m thì phát hiện có 01 chuồng gà của gia đình chị Sùng Thị H, Ch nói với G và Nh tối nay sẽ trộm cắp rồi cả ba tiếp tục đi đến xã Th, thị xã S. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Ch, G mỗi người cầm bao tải đi đến chuồng gà của nhà chị

Sùng Thị H bắt được 02 con gà mái và 01 con gà trống cho vào bao tải cất giấu trong bụi cây, còn Nh đứng cảnh giới. Ch và G tiếp tục đi đến chuồng gà của nhà anh Thào A Th bắt được 10 con gà mái và 8 con gà trống. Sau đó Ch, G quay lại bụi cây cất giấu bao tải gà trước đó rồi chia đều gà vào 4 bao tải xong. Sau đó Ch điều khiển xe mô tô chở G và 02 bảo tải đựng gà, Nh điều khiển xe mô tô chở 02 bao tải đựng gà đi tiêu thụ trên đường đi sợ bị phát hiện nên G và Nh đã cất giấu 4 bao tải đựng gà ở bụi cây ven đường. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Công an xã Th triệu tập Ch, G, Nh đến làm việc thì Ch, G, Nh thừa nhận hành vi trộm cắp gà nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 14 tháng 12 năm 2021 của hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa Cai kết luận: 21 con gà có trọng lượng là 35,4kg, trị giá là 4.602.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm không hai nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSSP ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, truy tố Lý A Ch, Lý A G, Lý A Nh về tội "Trộm cắp tài sản' theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý A Ch, Lý A G, Lý A Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý A Ch mức án từ 7 tháng đến 10 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lý A G mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A Nh mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi trẻ thiếu hiểu biết, suy nghĩ bồng bột, hơn nữa có nhân thân cơ bản là tốt, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự giáo dục của gia đình và xã hội nên dẫn đến phạm tội. Đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lý A Ch mức án là 6 tháng tù đến 9 tháng tù; xử phạt bị cáo Lý A G mức án 6 tháng tù; xử phạt bị cáo Lý A Nh mức án 5 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 10 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lý A Ch, Lý A G, Lý A Nh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người bị hại, bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định ngày 08 tháng 12 năm 2021, bị cáo Lý A Ch, Lý A G, Lý A Nh đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 18 con gà có trọng lượng là 31,6kg của anh Thào A Th và 3 con gà có trọng lượng là 3,8kg của chị Sùng Thị H, có tổng trị giá là 4.602.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm không hai nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý A Ch, Lý A G, Lý A Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về vai trò đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó đối với bị cáo Lý A Ch là người khởi xướng rủ bị cáo Lý A G, Lý A Nh là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội tích cực. Vì vậy, Lý A Ch phải là người giữ vai trò chính trong vụ án, đối với Lý A G, Lý A Nh là được Ch rủ đi trộm cắp tài sản nhất trí cùng tham gia với vai trò là người thực hành với vai trò thứ hai như nhau, nên áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tỉnh tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi trẻ thiếu nhận thức hiểu biết pháp luật và xã hội, điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án là chưa phù hợp quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tuổi trẻ nhưng không tu dưỡng học tập, rèn luyện bản thân nhưng do ham chơi muốn có tiền nhưng không chịu lao động chính đáng. Điều đó cho thấy ý thức không tôn trọng pháp luật và tài sản của người khác, nên cần xét xử mức án phù hợp tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lý A Ch có nhân thân cơ bản tốt nhưng là người khởi xướng và bị cáo Lý A G đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa tiền sự, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối bị cáo Lý A Nh có nhân thân tốt chưa vi phạm pháp luật nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra thu giữ tài sản trả lại cho anh Thào A Thày và chị Sùng Thị H. Anh chị đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu đen, không có BKS, số khung J6PEJA309540, số máy 154FMJ309540 do bị cáo Lý A Ch mượn của anh Hầu A C và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, màu đen, BKS 24B2-xxx, số khung RLHJA152134, số máy JA39E1009379 do bị cáo Lý A Nh mượn của chị Vàng Thị S. Anh C và chị S không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đây là tài sản hợp pháp của anh C và chị S nên cơ quan đã trả cho anh chị là phù hợp theo quy định pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Đối với 04 bao tải xác rắn đã qua sử dụng là vật chứng các bị cáo sử dụng công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý A Ch, Lý A G và Lý A Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý A Ch và Lý A G. Xử phạt bị cáo Lý A Ch 7 (Bẩy) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Lý A G 6 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 09 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý A Nh. Xử phạt bị cáo Lý A Nh 6 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 1 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lý A Nh cho Ủy ban nhân dân xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 04 bao tải xác rắn cũ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý A Ch, Lý A G và Lý A Nh, mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, thị xã Sa Pa;*
- *CA thị xã Sa Pa;*
- *Bị cáo, NBC;*
- *Bị hại;*
- *Chi cục THADS thị xã Sa Pa;*
- *Sở tư pháp;*
- *Phòng lưu trữ hồ sơ CA tỉnh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà